

Bản án số: 96/2026/HS-ST
Ngày: 10-7-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HÀ TĨNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Xuân Quang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Long, bà Trần Thị Thanh Huyền.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Thái Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh

- **Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Hồng Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2026/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2026/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2026 và Quyết định thay đổi thời gian mở phiên tòa số 08 ngày 21 tháng 6 năm 2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Viết T, sinh ngày 11 tháng 01 năm 2007 tại xã G, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn N (nay là thôn L), xã G, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Viết V, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị H, 1981; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/02/2026 đến ngày 10/02/2026 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; *Có mặt tại phiên tòa.*

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn Viết V (nay là thôn L), sinh năm: 1976; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Địa chỉ: Thôn N, xã G, tỉnh Hà Tĩnh; *Có mặt tại phiên tòa.*

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1981; Nghề nghiệp: Kinh doanh tự do; Địa chỉ: Thôn N (nay là thôn L), xã G, tỉnh Hà Tĩnh; *Có mặt tại phiên tòa.*

- Cháu Nguyễn Nhật L, sinh năm: 2015; Nghề nghiệp: Học sinh; Địa chỉ: Thôn N (nay là thôn L), xã G, tỉnh Hà Tĩnh; *Vắng mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 4/2025, Nguyễn Viết T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15, vỏ màu bạc, sim số 0868.849.133 đăng nhập tài khoản mạng xã hội Facebook tên “Bá Tài” (do T sử dụng) tìm, đặt mua 01 khối pháo loại 49 quả do nước ngoài sản xuất từ một tài khoản mạng xã hội facebook (không xác định được tên tài khoản, danh tính cụ thể) với giá 890.000 đồng. Sau đó, qua đơn vị vận chuyển hàng, T nhận được khối pháo đã đặt mua rồi đem về cất giấu tại phòng ngủ nhằm mục đích sử dụng vào dịp Tết Nguyên đán. Đến khoảng tháng 12/2025, quá trình truy cập mạng xã hội Youtube, T vô tình nhìn thấy các video hướng dẫn cách chế tạo pháo nên nảy sinh ý định sản xuất pháo nổ để sử dụng. Tài tìm hiểu thì biết muốn sản xuất pháo nổ cần có các chất là Kali Clorat (KCLO3), Lưu huỳnh (S), dây dẫn và bột than củi mịn trộn theo tỷ lệ nhất định, ngoài ra còn cần các nguyên liệu là bột gỗ cưa, keo dán con voi 502, băng dính đen... Lúc này, T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15, vỏ màu bạc, sim số 0868.849.133 đăng nhập vào mạng xã hội Tiktok có tên “b.tai 07” của T, đặt mua khối lượng 500 gam Kali Clorat với giá 170.000 đồng; 500 gam Lưu huỳnh với giá 90.000 đồng, 01 mét dây dẫn với giá 10.000 đồng. Do gia đình Nguyễn Viết T có cửa hàng bán tạp hóa, T đã lấy một chiếc xô nhựa đỏ có quai xách, chiều cao 30cm, đường kính miệng xô 32cm, một chiếc rây nhựa màu xanh, chiều dài 26cm, đường kính rây 14cm; một chiếc muỗng nhựa, màu xanh nước biển, chiều dài 20cm; 01 chiếc muỗng nhựa, màu xanh lá cây, chiều dài 20cm; một lọ keo dán 502, nhãn hiệu “Keo dán Đức A”; 01 cuộn băng dính màu đen; 01 mét ống nhựa phi 27 và 01 mét ống nhựa phi 21; đồng thời, T lấy các cuốn vở học sinh đã cũ của T tách từng tờ giấy, hai khúc gỗ khô (một khúc có chiều dài 16cm; một khúc có chiều dài 15cm; đều có đường kính 02cm) và bột gỗ cưa của gia đình để chuẩn bị các công cụ, phương tiện sản xuất pháo. Sau đó, thông qua đơn vị vận chuyển hàng, T nhận được các nguyên liệu đã đặt mua. Lúc này, T lấy than củi (của gia đình sử dụng hàng ngày) tán nhỏ, rồi lấy nguyên liệu đã mua bỏ vào chiếc xô nhựa, trộn đều theo tỷ lệ 07 muỗng Kali Clorat, 03 muỗng Lưu huỳnh và 05 muỗng bột than, sau đó, T sử dụng chiếc rây để lọc hỗn hợp trên thành bột mịn, tạo thành thuốc pháo. Sau khi trộn thuốc pháo thành phẩm, Tài sản xuất ống pháo bằng hai loại, từ giấy và ống nhựa P. Đối với loại pháo sản xuất bằng giấy, T sử dụng từng tờ giấy từ các cuốn vở của T đã sử dụng, lấy lõi là ống nhựa phi 27 hoặc phi 21 làm tâm ống, rồi cuộn lần lượt từng lớp giấy từ trong ra ngoài thành ống trụ hình tròn (quá trình sản xuất, T không xác định được có bao nhiêu ống pháo sử dụng ống nhựa phi 27 hoặc phi 21 làm tâm), sau khi cuộn chặt nhiều lớp giấy, mặt ngoài cùng của ống pháo T dùng băng dính đen cuốn lại để cố định. Sau khi sản xuất ống pháo, T dùng bột gỗ cưa trộn với keo dán con voi 502 nhãn hiệu “Keo dán Đức A” bịt kín một đầu vỏ ống pháo rồi đổ thuốc pháo vào phần tâm ống đến khi đầy, T sử dụng một thanh gỗ để nén chặt thuốc pháo và dùng hai sợi dây dẫn nối ra ngoài rồi tiếp tục bịt kín đầu còn lại bằng bột gỗ cưa trộn với keo dán con voi 502, như vậy là hoàn thành một quả pháo nổ. Loại pháo nổ này, T đã sản xuất được tổng cộng 08 quả pháo nổ với kích thước khác nhau. Đối với loại pháo nổ sản xuất bằng ống nhựa, T cũng làm tương tự nhưng vỏ pháo được làm từ ống nhựa P phi 27, hai đầu vỏ pháo được bịt bằng ống nhựa phi 27, một đầu được đục một lỗ để bỏ dây cháy chậm, rồi dùng keo 502 dán chặt hai đầu là hoàn thành một

quả pháo nổ. Loại pháo này, T đã sản xuất được tổng cộng 74 quả pháo nổ với kích thước tương đương nhau. Quá trình sản xuất pháo, T đã sử dụng, hết số nguyên liệu đã đặt mua, một mình thực hiện ở trong phòng ngủ riêng, đến thời điểm gần Tết Nguyên đán, T đem toàn bộ số pháo thành phẩm nêu trên cùng hộp pháo loại 49 quả đặt mua trước đó bỏ vào một chiếc thùng catton rồi cất dấu ở góc xép của gia đình.

Đến 10 giờ 30 phút ngày 09/02/2026, Công an xã G đến nhà ở của Nguyễn Viết T ở thôn N, xã G, tỉnh Hà Tĩnh phát hiện, bắt quả tang đối với T do có hành vi tàng trữ 08 ống hình trụ tròn được cuốn từ giấy, có kích thước khác nhau (ký hiệu A1); 74 ống hình trụ tròn, được làm bằng ống nhựa, loại ống P, phần giữa là ống được làm bằng ống nhựa P phi 27, hai đầu được bịt nắp nhựa phi 27 (ký hiệu A2), T khai đây là pháo nổ do tự mình sản xuất để sử dụng; 01 khối hình hộp chữ nhật, kích thước (18x18x10)cm, bên ngoài được bọc giấy có hoa văn nhiều màu sắc và có chữ nước ngoài, bên trong khối hộp có 49 vật hình trụ tròn liên kết với nhau (ký hiệu A3); 01 chiếc điện thoại di động và một số công cụ, phương tiện Nguyễn Viết T khai sử dụng để sản xuất pháo.

- *Tại bản Kết luận giám định số 223/KL-KTHS ngày 11/02/2026 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận:* 08 ống hình trụ tròn được cuốn từ giấy, có kích thước khác nhau, ống nhỏ nhất có kích thước dài 21,5cm, đường kính 9,5cm; ống to nhất có kích thước dài 21,5cm, đường kính 11,5cm; có cầu trúc tương tự nhau, tâm ống được bịt kín bằng hai đầu bột gỗ và keo dính, một đầu ống có 02 sợi dây kết nối ra bên ngoài, mặt ngoài cùng của ống trụ được cuốn băng dính màu đen (ký hiệu A1) gửi giám định là pháo nổ, có tổng khối lượng là 9,7kg; 74 ống hình trụ tròn được làm bằng ống nhựa, loại ống P, phần giữa là ống được làm bằng ống nhựa P phi 27, hai đầu được bịt nắp nhựa phi 27, kích thước mỗi ống chiều dài 09cm, đường kính 03cm, đầu mỗi ống có gắn đoạn dây (ký hiệu A2) gửi giám định là pháo nổ, có tổng khối lượng là 4,4kg; 01 khối hình hộp chữ nhật, kích thước (18x18x10)cm, bên ngoài được bọc giấy có hoa văn nhiều màu sắc và có chữ nước ngoài, bên trong khối hộp có 49 vật hình trụ tròn liên kết với nhau (ký hiệu A3) gửi giám định là pháo có đầy đủ tính năng của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), có khối lượng là 1,6kg.

Tại bản Cáo trạng số 100/CT-VKS-KV3 ngày 28 tháng 4 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Viết Tài về tội “Sản xuất hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình như nội dung trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết T về tội “Sản xuất hàng cấm”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

a) Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Viết T hình phạt tiền từ 100 triệu đồng đến 150 triệu đồng,

b) Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc thùng catton màu vàng được dán kín các mép, đã được niêm phong, bên trong có 06 (sáu) ống hình trụ tròn được cuốn từ giấy, có kích thước khác nhau, ống nhỏ nhất có kích thước dài 21,5cm, đường kính 9,5cm; ống to nhất có kích thước dài 21,5cm, đường kính 11,5cm; có cấu trúc tương tự nhau, tâm ống trụ được bịt kín hai đầu bằng bột gỗ và keo dính, một đầu ống có 02 sợi dây kết nối ra bên ngoài, mặt ngoài cùng của ống trụ được cuốn bằng dính màu đen, có tổng khối lượng là: 9,7kg, đã lấy mẫu giám định 2,2 kg, hiện còn lại 7,5kg;

- Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc thùng catton màu vàng được dán kín các mép, đã được niêm phong, bên trong có 70 (bảy mươi) ống hình trụ tròn, được làm bằng ống nhựa, loại P, phần giữa là ống được làm bằng ống nhựa P phi 27, hai đầu được bịt nắp nhựa phi 27, kích thước mỗi ống chiều dài 09cm, đường kính 03cm, đầu mỗi ống có gắn đoạn dây dẫn, có tổng khối lượng là: 4,4kg, đã lấy mẫu giám định 0,2kg, hiện còn lại 4,2kg;

- Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc thùng catton màu vàng được dán kín các mép, đã được niêm phong, bên trong có 01 (một) khối hình hộp chữ nhật, kích thước (18x18x10)cm, bên ngoài được bọc giấy có hoa văn nhiều màu sắc và có chữ nước ngoài, bên trong khối hộp có 47 vật hình trụ tròn liên kết với nhau, có khối lượng là: 1,6kg, đã lấy mẫu giám định 0,02kg, hiện còn lại 1,58kg;

- Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc thùng giấy các tông hình chữ nhật, bên ngoài có nền màu trắng, có nhiều chữ màu đỏ và có chữ JELLY, kích thước (49x36x32)cm; 01 chiếc xô nhựa màu đỏ, có quai xách, chiều cao 30cm, đường kính miệng xô 32cm; 01 chiếc rây nhựa màu xanh, chiều dài 26cm, đường kính rây 14cm; 01 khúc gỗ khô, chiều dài 16cm; đường kính 02cm; 01 khúc gỗ khô, chiều dài 15cm; đường kính 02cm; 01 chiếc muỗng nhựa, màu xanh nước biển, chiều dài 20cm; 01 chiếc muỗng nhựa, màu xanh lá cây, chiều dài 20cm; 01 lọ keo 502, nhãn hiệu “Keo dán Đức A”, ngày sản xuất 13/10/2025, hạn sử dụng 13/04/2026, đã sử dụng hết khoảng 1/3 dung tích.

Ngoài ra còn đề nghị tuyên về án phí và quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Công an tỉnh H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận tất cả các hành vi cũng như cách thức thực hiện tội phạm của mình đúng như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, lời khai và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

Vào khoảng 12/2025, tại nhà ở của ông Nguyễn Viết V (sinh năm 1976) và bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1981), tại thôn N, xã G, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Viết T đã có hành vi mua các nguyên liệu gồm Kali Clorat (KCLO₃), Lưu huỳnh (S), dây dẫn và sử dụng các vật dụng khác với mục đích để sản xuất pháo nổ nhằm sử dụng vào dịp tết Nguyên đán. Sau khi mua được các nguyên liệu, Nguyễn Viết T đã tự mình sản xuất được 08 ống hình trụ tròn, cuốn từ giấy, có kích thước khác nhau là pháo nổ, có tổng khối lượng là 9,7kg và 74 ống hình trụ tròn, được làm bằng ống nhựa, loại ống P là pháo nổ, có tổng khối lượng là 4,4kg. Như vậy, tổng khối lượng pháo Nguyễn Viết T đã sản xuất nhằm mục đích sử dụng là 14,1 kg.

[3] Bị cáo thực hiện hành vi sản xuất pháo với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại. Bản thân bị cáo là người đã thành niên, có nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do đó, Cáo trạng số 100/CT-VKS-KV3 ngày 28 tháng 4 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh truy tố bị cáo Nguyễn Viết T về tội “Sản xuất hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện rõ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có ông nội Nguyễn Viết Đ được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên bị cáo được các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bên cạnh đó, thời điểm bắt đầu thực hiện hành vi bị cáo mới bước qua 18 tuổi nên nhận thức đang còn hạn chế.

[5] Xét tính chất, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân, hoàn cảnh của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải xử phạt bị cáo

bằng hình phạt tù mà xử phạt tiền cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời răn đe, phòng ngừa chung như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp và có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 chiếc thùng catton màu vàng được dán kín các mép, đã được niêm phong, bên trong có 06 (sáu) ống hình trụ tròn được cuốn từ giấy; 01 chiếc thùng catton màu vàng được dán kín các mép, đã được niêm phong, bên trong có 70 (bảy mươi) ống hình trụ tròn được làm bằng ống nhựa, loại P; 01 chiếc thùng catton màu vàng được dán kín các mép, đã được niêm phong, bên trong có 01 (một) khối hình hộp chữ nhật, kích thước (18x18x10)cm, bên ngoài được bọc giấy có hoa văn nhiều màu sắc và có chữ nước ngoài, bên trong khối hộp có 47 vật hình trụ tròn liên kết với nhau; 01 chiếc thùng giấy các tông hình chữ nhật, bên ngoài có nền màu trắng, có nhiều chữ màu đỏ và có chữ JELLY, kích thước (49x36x32)cm; 01 chiếc xô nhựa màu đỏ; 01 chiếc rây nhựa màu xanh; 01 khúc gỗ khô, chiều dài 16cm, đường kính 02cm; 01 khúc gỗ khô, chiều dài 15cm, đường kính 02cm; 01 chiếc muỗng nhựa, màu xanh nước biển, chiều dài 20cm; 01 chiếc muỗng nhựa, màu xanh lá cây, chiều dài 20cm; 01 lọ keo 502 nhãn hiệu “Keo dán Đ” đã qua sử dụng. Xét thấy nay không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16, màu hồng, số IMEI 2: 351031659509426. IMEI2: 351031658261367, sim số 0868.849.133 thu giữ từ bị cáo Nguyễn Viết T, không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H đã trả lại chiếc điện thoại cho bị cáo theo đúng quy định nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Về các nội dung khác:

Mặc dù bị cáo sản xuất pháo nổ tại nhà ở của mình nhưng mọi hoạt động đều trong phòng riêng nên người thân trong gia đình không biết, bị cáo cũng không nói, do đó không có căn cứ để xử lý đối với người thân trong gia đình của bị cáo.

Đối với các tài khoản mạng xã hội bị cáo Nguyễn Viết T khai đã đặt mua pháo và các nguyên liệu để sản xuất hàng cấm, do thời gian đã lâu, T không nhớ chính xác thời gian đặt mua, chiếc điện thoại bị cáo sử dụng đăng nhập các tài khoản mạng xã hội để thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đánh mất, không thu giữ được. Mặc dù chiếc điện thoại đã thu giữ từ bị cáo không phải là chiếc điện thoại di động bị cáo sử dụng làm công cụ thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H đã tiến hành kiểm tra lịch sử giao dịch tài khoản mạng xã hội của Nguyễn Viết T nhưng không có dữ liệu, mỗi lần thanh toán đều nhận hàng bằng hình thức ship COD và trả tiền mặt nên không có cơ sở điều tra, xử lý.

Đối với đơn vị vận chuyển hàng cho bị cáo Nguyễn Viết T, bị cáo khai do thời gian đặt hàng đã lâu, bị cáo không xác định được đơn vị giao hàng cụ thể, do đó, không có cơ sở xác minh thông tin, xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1, 4 Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết T phạm tội “Sản xuất hàng cấm”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết T số tiền là 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*)

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc thùng catton màu vàng được dán kín các mép, đã được niêm phong, bên trong có 06 (sáu) ống hình trụ tròn được cuốn từ giấy, có kích thước khác nhau, ống nhỏ nhất có kích thước dài 21,5cm, đường kính 9,5cm; ống to nhất có kích thước dài 21,5cm, đường kính 11,5cm; có cấu trúc tương tự nhau, tâm ống được bịt kín bằng hai đầu bột gỗ và keo dính, một ống có 02 sợi dây kết nối ra bên ngoài, mặt ngoài cùng của ống trụ được cuốn băng dính màu đen, có tổng khối lượng là 9,7kg, đã lấy mẫu giám định 2,2kg, hiện còn lại 7,5kg; 01 chiếc thùng catton màu vàng được dán kín các mép, đã được niêm phong, bên trong có 70 (bảy mươi) ống hình trụ tròn, được làm bằng ống nhựa, loại P, phần giữa là ống được làm bằng ống nhựa P phi 27, hai đầu được bịt nắp nhựa phi 27, kích thước mỗi ống chiều dài 09cm, đường kính 03cm, đầu mỗi ống có gắn đoạn dây dẫn, có tổng khối lượng là 4,4kg, đã lấy mẫu giám định 0,2kg, hiện còn lại 4,2kg; 01 chiếc thùng catton màu vàng được dán kín các mép, đã được niêm phong, bên trong có 01 (một) khối hình hộp chữ nhật, kích thước (18x18x10)cm, bên ngoài được bọc giấy có hoa văn nhiều màu sắc và có chữ nước ngoài, bên trong khối hộp có 47 vật hình trụ tròn liên kết với nhau, có khối lượng là 1,6kg, đã lấy mẫu giám định 0,02kg, hiện còn lại 1,58kg.

(Tình trạng, đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/3/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H và Bộ chỉ huy quân sự tỉnh H).

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc thùng giấy các tông hình chữ nhật, bên ngoài có nền màu trắng, có nhiều chữ màu đỏ và có chữ JELLY, kích thước (49x36x32)cm; 01 chiếc xô nhựa màu đỏ, có quai xách, chiều cao 30cm, đường kính miệng xô 32cm; 01 chiếc rây nhựa màu xanh, chiều dài 26cm, đường kính rây 14cm; 01 khúc gỗ khô, chiều dài 16cm, đường kính 02cm; 01 khúc gỗ khô, chiều dài 15cm, đường kính 02cm; 01 chiếc muỗng nhựa, màu xanh nước biển, chiều dài 20cm;

01 chiếc muống nhựa, màu xanh lá cây, chiều dài 20cm; 01 lọ keo 502, nhãn hiệu “Keo dán Đ” đã qua sử dụng.

(Tình trạng, đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/5/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Hà Tĩnh).

- *Về án phí:* Buộc bị cáo Nguyễn Viết T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo Nguyễn Viết T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Viết V, bà Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Nhật L có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND khu vực 3 - Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 06 Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- PC 01 Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo; NTGTT;
- Lưu HSVA, lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Xuân Quang